

TÒA ÁN NHÂN DÂN

**HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 81/2021/DS-ST

Ngày 21-9-2021

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil

Ông Nguyễn Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 162/2021/TLST-DS, ngày 31 tháng 5 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C

Địa chỉ: Số 169, phố L, phường H, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Thanh P, sinh năm 1976. Chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ (theo văn bản ủy quyền ngày 26/5/2021).

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Ông P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 16/7/2021.

- Bị đơn: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1956, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/5/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng C là Ông Dương Thanh P (sau đây gọi là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 16/11/2013, Bà Hồ Thị T đã làm hồ sơ vay vốn chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, hợp đồng tín dụng NS132130874 với

số tiền 4.000.000 đồng. Căn cứ vào chương trình ngân hàng đã đồng ý giải ngân với hạn mức cho vay là 4.000.000 đồng, lãi suất 0.8%/năm; thời hạn vay 60 tháng thời hạn trả hết nợ 16/11/2018 đã gia hạn đến ngày 03/11/2020.

Sau khi giải ngân Bà Hồ Thị T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 4.000.000 đồng đã rút một lần.

Tính đến ngày 25/5/2021, bà T còn nợ số tiền 6.784.853 đồng (trong đó nợ gốc 4.000.000 đồng, lãi 2.784.853 đồng).

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu Bà Hồ Thị T có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để Bà Hồ Thị T trả nợ, tuy nhiên Bà Hồ Thị T vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng cho vay đã ký.

Đối với bị đơn Bà Hồ Thị T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập bà T tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng bà T vắng mặt không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định tại các điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật đương sự: Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn thực hiện không đúng quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 26, 35, 39, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C, buộc Bà Hồ Thị T trả cho Ngân hàng số tiền 6.784.853 đồng (trong đó nợ gốc 4.000.000 đồng, lãi 2.784.853 đồng) (tính đến ngày 25/5/2021) và bà T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 26/5/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng C yêu cầu Bà Hồ Thị T trả tiền vay. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc tranh chấp hợp đồng dân sự.

[1.2]. Nguyên đơn Ngân hàng C tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn Bà Hồ Thị T, bà T cư trú tại: Ấp C, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

[1.3]. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Ông Dương Thanh P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và Bà Hồ Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật dân sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C yêu cầu Bà Hồ Thị T trả nợ gốc 4.000.000 đồng, lãi 2.784.853 đồng (tính đến ngày 25/5/2021), tổng cộng 6.784.853 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại hợp đồng tín dụng NS132130874 ngày 16/11/2013, ngân hàng phê duyệt ngày 16/11/2013, thể hiện Bà Hồ Thị T vay của ngân hàng số tiền 4.000.000 đồng chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, lãi suất 0.8%/năm; thời hạn vay 60 tháng thời hạn trả hết nợ 16/11/2018; hình thức bảo đảm nợ vay: Tín chấp không tài sản đảm bảo.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy: Do Bà Hồ Thị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Căn cứ các điều 463, 466 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng về việc yêu bà T trả số tiền nợ gốc 4.000.000 đồng, lãi 2.784.853 đồng (tính đến ngày 25/5/2021), tổng cộng 6.784.853 đồng và trả lãi phát sinh tính từ ngày 26/5/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C nên Bà Hồ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C đối với Bà Hồ Thị T.

- Buộc Bà Hồ Thị T trả cho Ngân hàng C số tiền nợ gốc 4.000.000 đồng, lãi 2.784.853 đồng (tính đến ngày 25/5/2021), tổng cộng 6.784.853 đồng (Sáu triệu bảy trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm năm mươi ba nghìn).

- Buộc Bà Hồ Thị T trả phải trả cho Ngân hàng C tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng NS132130874 ngày 16/11/2013, từ ngày 26/5/2021 cho đến khi trả xong nợ cho ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Bà Hồ Thị T phải chịu số tiền 339.242 đồng (ba trăm ba mươi chín nghìn hai trăm bốn mươi hai đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyền kháng cáo: Ngân hàng C và Bà Hồ Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm